TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 513/2024/QĐST-HNGĐ	

K, ngày 04 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 492/2024/TLST/HNGĐ, ngày 26/11/2024, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Trần Mai T, sinh năm: 1989**

Đăng kí hộ khẩu thường trú và nơi ở: S205 2315A Khu đô thị N, xã R, huyện K, thành phố Hà Nội.

Bị đơn : **Anh Ma Thế V, sinh năm: 1987**

Đăng kí hộ khẩu thường trú và nơi ở: S205 2315A Khu đô thị N, xã R, huyện K, thành phố Hà Nội.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Mai T và anh Ma Thế V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung vợ chồng: Chị Trần Mai T và anh Ma Thế V có 02 con chung là cháu Ma Duy P, sinh ngày 15/12/2010 và cháu Ma Tuấn N, sinh ngày 13/11/2015. Anh chị không còn con chung nào khác. Hai anh chị thống nhất để chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ma Duy P và anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Ma Tuấn N.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị T cho anh V kể từ tháng 12/2024 đến khi cháu N trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác của pháp luật.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh V cho chị T kể từ tháng 12/2024 đến khi cháu P trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Chị Trần Mai T và anh Ma Thế V không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Trần Mai T tự nguyện chịu cả 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số 00065649 ngày 26/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị T được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm**.**

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND huyện K
- TAND TP Hà Nội
- VKSND TP. Hà Nội
- THADS huyện K
- UBND xã Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (ĐKKH số 37, ngày 07/7/2010)
- Lưu: hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Bùi Quang N